

Trước khi khởi kiện có phải thông báo cho người bị kiện?

Cập nhật: 09-08-2016 16:30:10

Việc khởi kiện để đòi lại tiền cho người khác vay của bạn được coi là vụ án dân sự. Theo khoản 1 Điều 68 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015: "Đương sự trong vụ án dân sự là cơ quan, tổ chức, cá nhân bao gồm

nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan".

Theo Điều 71, nguyên đơn có các nghĩa vụ sau:

"1. Tôn trọng tòa án, chấp hành nghiêm chỉnh nội quy phiên tòa.

2. Nộp tiền tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí, án phí, lệ phí và chi phí tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

3. Cung cấp đầy đủ, chính xác địa chỉ nơi cư trú, trụ sở của mình; trong quá trình tòa án giải quyết vụ việc nếu có thay đổi địa chỉ nơi cư trú, trụ sở phải thông báo kịp thời cho đương sự khác và tòa án.

4. Giữ nguyên, thay đổi, bổ sung hoặc rút yêu cầu theo quy định của Bộ luật này.

5. Cung cấp tài liệu, chứng cứ; chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

<http://www.baongoc.vn/news/pdf/truoc-khi-khoi-kien-co-phai-thong-bao-cho-nguoi-bi-kien-3175.pdf>

6. Yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân đang lưu giữ, quản lý tài liệu, chứng cứ cung cấp tài liệu, chứng cứ đó cho mình.

7. Đề nghị tòa án xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ của vụ việc mà tự mình không thể thực hiện được; đề nghị tòa án yêu cầu đương sự khác xuất trình tài liệu, chứng cứ mà họ đang giữ; đề nghị tòa án ra

quyết định yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân đang lưu giữ, quản lý tài liệu, chứng cứ cung cấp tài liệu, chứng cứ đó; đề nghị tòa án triệu tập người làm chứng, trung cầu giám định, quyết định việc định giá tài sản.

8. Được biết, ghi chép, sao chụp tài liệu, chứng cứ do đương sự khác xuất trình hoặc do tòa án thu thập, trừ tài liệu, chứng cứ quy định tại khoản 2 Điều 109 của Bộ luật này.

9. Có nghĩa vụ gửi cho đương sự khác hoặc người đại diện hợp pháp của họ bản sao đơn khởi kiện và tài liệu, chứng cứ, trừ tài liệu, chứng cứ mà đương sự khác đã có, tài liệu, chứng cứ quy định tại khoản 2 Điều

109 của Bộ luật này.

Trường hợp vì lý do chính đáng không thể sao chụp, gửi đơn khởi kiện, tài liệu, chứng cứ thì họ có quyền yêu cầu tòa án hỗ trợ..".

Theo quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2004 (hết hiệu lực ngày 30/6/2016), các đương sự trong vụ án dân sự không có nghĩa vụ phải gửi cho đương sự khác các tài liệu liên quan đến việc khởi kiện. Tuy

nhiên, theo quy định tại khoản 9 Điều 71 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015 (có hiệu lực ngày 1/7/2016 thay thế Bộ Luật tố tụng dân sự 2004) vừa trích dẫn ở trên, khi nộp đơn khởi kiện tại tòa án bạn có nghĩa vụ

phải gửi cho bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bản sao đơn khởi kiện và tài liệu, chứng cứ, trừ tài liệu, chứng cứ mà đương sự khác đã có và tài liệu, chứng cứ có nội dung liên quan đến bí

mật nhà nước, thuần phong mỹ tục của dân tộc, bí mật nghề nghiệp, bí mật kinh doanh, bí mật cá nhân, bí mật gia đình theo yêu cầu chính đáng của đương sự.

<http://www.baongoc.vn/news/pdf/truoc-khi-khoi-kien-co-phai-thong-bao-cho-nguoi-bi-kien-3175.pdf>

Luật sư, Thạc sĩ **Phạm Thanh Bình**

Công ty Luật Bảo Ngọc, Hà Nội

Nguồn:

<http://vnexpress.net/tin-tuc/phap-luat/tu-van/truoc-khi-khoi-kien-co-phai-thong-bao-cho-nguoi-bi-kien-3449184-p2.html>